

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 157/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp CB, xã TTh, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Lưu Thị Kim T**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số MC TKH, Khu phố N, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lưu Thị Kim T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Ph số tiền còn nợ là 366.380.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng*) (Trong đó tiền vay là 300.000.000 đồng và tiền mua bán là 66.380.000 đồng). Thời gian trả như sau:

- Ngày 28/02/2020 trả số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

- Ngày 30/12/2020 trả số tiền 66.380.000 đồng (*Sáu mươi sáu triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

- **Chị** Nguyễn Thị Ph nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.290.000 đồng (Chị Ph được giảm $\frac{1}{2}$ án phí do có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp là 9.159.500 đồng theo biên lai số 43385 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. **Hoàn lại chị Nguyễn Thị Ph số tiền chênh lệch là 6.869.500 đồng** (*Sáu triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn năm trăm đồng*).

- **Chị Lưu Thị Kim T nộp số tiền án phí** dân sự sơ thẩm **là 4.580.000 đồng** (*Bốn triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Thị Bích Liễu